

Số: **934** /UBND-LĐTĐBXH

Bỉm Sơn, ngày **30** tháng 5 năm 2017

V/v nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch
đào tạo nghề cho lao động nông thôn,
người khuyết tật năm 2017

Kính gửi: Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số: 1571/SLĐTĐBXH- DN ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội về việc nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người khuyết tật năm 2017. UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo kết quả dạy nghề và nhu cầu kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2017 như sau:

I. KẾT QUẢ, HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN, LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT NĂM 2016.

1. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2016

Trong năm 2016 UBND Thị xã Triển khai 02 lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp (May Công nghiệp), trong đó:

Tổng số lao động được đào tạo 60 người (đối tượng 3: 60 người)

+ Thời gian đào tạo: 03 tháng, từ ngày 01 tháng 11 năm 2016, đến ngày 31 tháng 01 năm 2017.

+ Địa điểm đào tạo: Trường Trung Cấp Nghề Bỉm Sơn

+ Cơ sở dạy nghề: Trường Trung Cấp Nghề Bỉm Sơn

+ Tình hình giải quyết việc làm sau đào tạo: Đào tạo gắn liền nhu cầu tuyển dụng các doanh nghiệp may trên địa bàn Thị xã (toàn bộ học sinh ra trường đã được công ty TNHH Y.S Vina tuyển dụng).

2. Đào tạo nghề cho người khuyết tật năm 2016

UBND Thị xã Bỉm Sơn phối hợp với Hội Bảo trợ Người tàn tật và Trẻ mồ côi triển khai 01 lớp dạy nghề cho người khuyết tật, trong đó:

Tổng số lao động được đào tạo 27 người

+ Thời gian đào tạo: 03 tháng, từ ngày 15 tháng 02 năm 2017, đến ngày 15 tháng 5 năm 2017.

+ Địa điểm đào tạo: Hội Người mù Thị xã Bỉm Sơn

+ Cơ sở dạy nghề: Trung tâm Giáo dục dạy nghề cho người mù (TP.Thanh Hóa).

+ Tình hình giải quyết việc làm sau đào tạo: Một số lao động được Hội Người mù thị xã tuyển dụng vào Hội

3. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí hỗ trợ dạy nghề năm 2016:

- Trung ương phân bổ: 200 triệu đồng
- Ngân sách huyện: 0 đồng
- Nguồn khác: 0 đồng

Cụ thể:

- Dạy nghề phi nông nghiệp: 120 triệu đồng
- Trong đó: - Trung ương phân bổ: 120 triệu đồng;
 - Ngân sách huyện: 0 đồng;
 - Nguồn khác: 0 đồng.
- Dạy nghề cho người khuyết tật: 80 triệu đồng
- Trong đó: - Trung ương phân bổ: 80 triệu đồng
 - Ngân sách huyện: 0 đồng;
 - Nguồn khác: 0 đồng.

4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị UBND tỉnh, Sở LĐTBXH hàng năm có Kế hoạch phân bổ nguồn kinh phí sớm, để địa phương có hướng thực hiện nguồn kinh phí tốt hơn.

II. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN, LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT NĂM 2017.

1. Nghề Nông nghiệp

- Số lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề: 80 người
- Kinh phí thực hiện: 160 triệu đồng.

2 Nghề phi nông nghiệp

- Số lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề: 60 người
- Kinh phí thực hiện: 120 triệu đồng.

(Có các mẫu phụ lục gửi kèm)

UBND thị xã Bim Sơn báo cáo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, đề có chính sách hỗ trợ kịp thời về kinh phí cho dạy nghề lao động nông thôn./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-TBXH (B/c);
- Lưu: VT, LĐTBXH.



Mai Đình Lâm

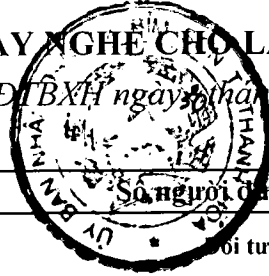
KẾT QUẢ VÀ HIỆU QUẢ DẠY NGHỀ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT NĂM 2016
 (Kèm theo Công văn số 34/UBND-LĐTBXH ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND Thị xã Bim Sơn)



Số TT	Nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)	Cơ sở dạy nghề	Địa điểm đào tạo (xã)	Số lớp	Số người học nghề	Trong đó: Nữ	Số người học xong	Số người có việc làm	Hiệu quả sau học nghề						Kinh phí thực hiện (nghìn đồng)			
										Được DN / đơn vị tuyển dụng	Được DN / đơn vị bao tiêu sản phẩm	Tự tạo việc làm	Thành lập tổ hợp tác, tổ sản xuất, HTX, doanh nghiệp	Thuộc hộ thoát nghèo	Số người thuộc hộ có thu nhập khá	Tổng số	Trong đó		
																	Ngân sách TW	Ngân sách huyện	Nguồn khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=11+12+13+14	11	12	13	14	15	16	17=18+19+20	18	19	20
Tổng số									0						0				
1	Nghề Tâm quất cổ truyền	3	Trung tâm Giáo dục dạy nghề cho người mù (Thanh Hóa)	Hội người mù Thị xã Bim Sơn	1	27	11	27	3	3	1	0	0	0	0	80.000	80.000	0	0

NHU CẦU KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2017

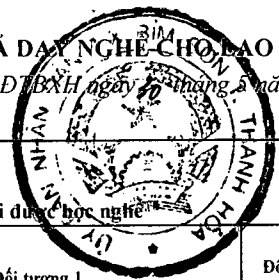
(Kèm theo Công văn số 939/UBND- LĐTBXH ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn)



Số TT	Nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)	Số lớp	Số người được học nghề									Nhu cầu kinh phí (Nghìn đồng)			
				Tổng số	Nữ	Đối tượng 1					Đối tượng 2	Đối tượng 3	Tổng số	Trong đó		
						Số người thực tế thuộc đối tượng 1	Người được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng	Người dân tộc thiểu số	Người thuộc hộ nghèo	Người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp				Người thuộc hộ cận nghèo	LĐNT khác	Ngân sách TW
1	2	3	4	5=7+12+13	6	7	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17	15	16	17
Tổng số				0									0			
I	Nghề nông nghiệp			0									0			
1	Nghề Trồng rừng	3	1	40	20	-	-	-	-	-	-	40	80.000	80.000	0	0
2	Nghề Chăn nuôi	3	1	40	35	-	-	-	-	-	-	40	80.000	80.000	0	0
II	Nghề phi nông nghiệp															
1	Nghề May công nghiệp	3	2	60	55	-	-	-	-	-	-	60	120.000	120.000	0	0

KẾT QUẢ VÀ HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2016

(Kèm theo Công văn số 24/UBND-LĐT/BXH ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND Thị xã Bim Sơn)



Số TT	Nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)	Cơ sở dạy nghề	Địa điểm đào tạo (xã)	Số lớp	Số người được học nghề										Hiệu quả sau học nghề								Kinh phí thực hiện (nghìn đồng)				
						Tổng số	Nữ	Đối tượng 1						Đối tượng 2	Đối tượng 3	Tổng số người học xong	Tổng số người có việc làm	Được DN / đơn vị tuyển dụng	Được DN / đơn vị bao tiêu sản phẩm	Tự tạo việc làm	Thành lập tổ hợp tác, tổ sản xuất, HTX, doanh nghiệp	Thuộc hộ thoát nghèo	Số người thuộc hộ có thu nhập khá	Tổng số	Trong đó			
								Số người thực tế thuộc đối tượng 1	Người được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng	Người dân tộc thiểu số	Người thuộc hộ nghèo	Người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp	Người khuyết tật												Người thuộc hộ cận nghèo	LĐNT khác	Ngân sách TW	Ngân sách huyện
1	2	3	4	5	6	7=9+15+16	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18=19+20+21+22	19	20	21	22	23	24	25=26+27+28	26	27	28	
Tổng số						0											60							0				
1	Nghề phi nông nghiệp					0											60								0			
1	Nghề May Công nghiệp	3	Trường TCN Bim Sơn		2	60	53	0	0	0	0	0	0	0	60	0	0	0	0	0	0	0	0	120.000	120.000	0	0	